

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án hình sự sơ thẩm

Số: 43/2017/HSST

Ngày: 28/7/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế; Bà Nguyễn Thị Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Văn Tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 22/5/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/HSST- QĐ ngày 04/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Tổ H1, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã Đ, huyện G, thành phố H.

Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đoàn Tổ H, sinh năm 1946 và bà Lưu Thị T, sinh năm 1947; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ: Đoàn Thị H, sinh năm 1975; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 578 ngày 23/5/1997, TAND thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 10/3/2001 nhưng chưa chấp hành xong tiền án phí.

Nhân thân: Ngày 28/4/2004, UBND thành phố Hà Nội có Quyết định số 166 đưa vào Cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng. Ngày 14/01/2006 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên toà).

2. Ngô Văn D1, sinh năm 1974.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố H, phường Đ, thị xã T, tỉnh B.

Trình độ văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn G và bà Nguyễn Thị N1 (đều đã chết); Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là thứ tám; Vợ: Nguyễn Thị N2, sinh năm 1977; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2017 đến ngày 23/3/2017, hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên toà).

Người bị hại: Ông Nguyễn Thế D2, sinh năm 1959. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/3/2017, Đoàn Tố H1 và Ngô Văn D1 đến nhà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975 ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh H mượn xe mô tô để đi trộm cắp chó. Khi H1 và D1 đến nhà H2 thì H2 không có nhà nên D1 đã hỏi Nguyễn Như Q, sinh năm 1995, là con gái H2 cho D1 mượn xe mô tô để đi làm. Vì thấy D1 là chỗ quen biết và thường xuyên đến nhà Q nên Q đồng ý. H1 và D1 đi vào trong nhà H2 lấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter nhưng H1 và D1 không nhớ BKS của chiếc xe, 01 bộ kích điện, 01 bộ súng bắn điện tự chế, 01 cuộn băng dính đen và 01 bao tải dứa, D1 đấu dây điện từ ắc quy ra bộ kích điện và súng tự chế. Sau đó D1 điều khiển xe chở H1 cầm súng tự chế đi sang địa bàn huyện T, tỉnh B để trộm cắp chó. Khi D1 đi vào đường bê tông trong thôn Đ, xã Đ, huyện T, đến đoạn cổng nhà ông Nguyễn Thế D2, sinh năm 1959 thì D2 thấy 01 con chó loại lai Becgiê, màu đen của ông D2 đang đi trên đường. D1 bảo H1 chuẩn bị trộm cắp chó của ông D2, D1 đi sát vào con chó, còn Hải dùng súng điện tự chế bắn vào vùng sườn bên trái con chó làm con chó bị tê liệt tạm thời. Sau đó H1 xuống xe lấy băng dính quấn vào mõm con chó và bế con chó lên xe thì ông D2 phát hiện và tri hô mọi người đuổi bắt. D1 đã phóng xe bỏ chạy về nhà H2 và trả xe cho H2, còn H1 đã bị bắt giữ cùng tang vật gồm: 01 con chó của ông D2, 02 cuộn băng dính, 01 mũi lao có thân bằng gỗ dài 30,6cm, 01 quần gió màu đen hiệu ERKE, 01 đôi giày vải màu nâu có gắn mắc chữ Fashion và 01 súng điện tự chế có thân súng bằng gỗ màu nâu dài 26 cm, phần đầu súng có một ống kim loại hình trụ tròn đường kính 2cm, dài 4,5cm được cuốn quanh đầu súng bằng băng dính màu đen bên trong là các dây cao su màu nâu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KLĐG- HĐĐG ngày 14/3/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Thuận Thành kết luận: 01 con chó, loại Becgiê màu đen, có trọng lượng 31kg tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.480.000đồng.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 29/ Ctr- VKS ngày 18/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố Đoàn Tố H1, Ngô Văn D1 về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Các bị cáo đồng ý với kết quả định giá con chó màu đen mà bị cáo chiếm đoạt được của ông D2 như kết luận của Hội đồng định giá. Các bị cáo nhận thức rõ và thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngoài ra bị cáo H1 trình bày: Khi đi trộm cắp tài sản bị cáo bị một số người dân đánh gây thương tích nhẹ nhưng bị cáo không biết là ai đánh và bị cáo bị rơi mất 01 chiếc áo khoác bên trong có 01 chiếc ví da và 01 chiếc điện thoại Iphone 5 mà bị cáo dùng để liên lạc với D1 và H2. Nay bị cáo từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích cũng như số tài sản này.

Bị cáo D1 trình bày: Sau khi bị cáo trả xe và một số dụng cụ dùng để trộm chó

cho H2 thì bị cáo đi về nhà. Trên đường về bị cáo đã bán chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 tại một Cửa hàng không quen biết ở khu vực phố N, huyện M, tỉnh H và đến ngày 14/3/2017, bị cáo đã đến Công an huyện Thuận Thành đầu thú.

Người bị hại là ông Nguyễn Thế D2 xin vắng mặt tại phiên toà. Tại Cơ quan điều tra ông D2 trình bày: Ngày 10/3/2017 tại cổng của gia đình ông, ông phát hiện có hai thanh niên lạ mặt, một thanh niên đang ngồi trên xe máy đứng ở cổng, một thanh niên nữa đang bê con chó lai Becgiê màu đen, có trọng lượng khoảng 31kg của ông lên xe. Ông đã hô hoán mọi người đến hỗ trợ và báo cho Công an bắt giữ. Cơ quan điều tra đã trả lại ông con chó vì vậy ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, ông đề nghị Toà án xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nguyên nhân, động cơ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Tố H1, Ngô Văn D1 phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đoàn Tố H từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Văn D từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Điều 41 Bộ luật hình sự: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ súng bắn điện tự chế, 02 cuộn băng dính đen, 01 quần gió màu đen, 01 đôi giày vải màu nâu.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, cùng thời gian, địa điểm phạm tội cũng như lời khai của người bị hại. Đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 10/3/2017, Đoàn Tố H1 và Ngô Văn D1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 con chó màu đen, có trọng lượng 31kg của ông Nguyễn Thế D2 tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B có trị giá theo kết luận của Hội đồng định giá là 2.480.000 đồng. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sở hữu riêng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò, tính chất của vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, có tính chất ít nghiêm trọng. Trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau, cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Đoàn Tố H1: Năm 2004 đã bị Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục. Ngày 23/5/1997 bị cáo bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản. Ra trại ngày 10/3/2001 nhưng chưa chấp hành xong tiền án phí. Như vậy bị cáo có nhân thân xấu và có 01 tiền án chưa được xóa án tích đến nay lại phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Văn D1: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bố đẻ bị cáo H1 và bố đẻ bị cáo D1 là người có công với Cách mạng, đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định một tình tiết giảm nhẹ mới có lợi cho người phạm tội. Nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo D1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để tạo cho bị cáo một cơ hội sửa chữa sai lầm của mình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. HĐXX nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nay cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thế D2 đã được Cơ quan điều tra trả lại con chó màu đen. Nay ông Diễm không có yêu cầu gì với các bị cáo. Do vậy, không đặt ra xem xét.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo Đoàn Tố H1 và Ngô Văn D1 còn có người phụ nữ tên là Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975 ở thôn Đ, xã N, huyện V, tỉnh H

là người chuẩn bị công cụ, phương tiện cho hai bị cáo đi trộm cắp chó. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng hiện Hãng không có mặt tại địa phương, đến nay chỉ có lời khai của H1 và D1 nên cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Hãng, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Ecxitec màu đỏ đen mà H1, D1 khai mượn của H2 nhưng H1, D1 không nhớ BKS xe. Sau khi phạm tội D1 khai đã mang trả cho H2 chiếc xe mô tô, 01 bộ kích điện và 01 bao tải dừa. Cơ quan điều tra đã làm việc và xác minh nhà Hãng nhưng không thu giữ được số tài sản này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Như Q (là con gái H2), là người cho H1 và D1 mượn xe nhưng Q không biết H1 và D1 sử dụng xe để đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Q là phù hợp.

Đối với 01 súng tự chế, 01 mũi lao có thân bằng gỗ tròn màu nâu, 02 cuộn băng dính màu đen. Xét thấy đây công cụ mà các bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần gió màu đen, 01 đôi giày vải màu nâu mà cơ quan điều tra thu giữ của H1. Đây là tài sản của H1 nhưng H1 không có yêu cầu gì, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Khi đi trộm cắp tài sản H1 bị một số người dân đánh gây thương tích nhẹ nhưng H1 không biết là ai và H1 khai bị rơi mất 01 chiếc áo khoác bên trong có 01 chiếc ví da và 01 chiếc điện thoại Iphone 5. Nay Hải từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường gì đối với thương tích cũng như số tài sản này.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đoàn Tố H1, Ngô Văn D1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đoàn Tố H1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Ngô Văn D1 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Đ, thị xã T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) súng tự chế, thân súng bằng gỗ màu nâu dài 26cm, phần rộng nhất dài 11,5cm. Phần cò súng bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, phần đầu súng có một ống kim loại hình trụ tròn đường kính 2cm, dài 4,5cm, được quấn xung quanh đầu súng bằng băng dính màu đen, bên trong là các dây cao su màu nâu.

01 (một) mũi lao có thân bằng gỗ tròn màu nâu, dài 30,5cm, đường kính 1,6cm, một đầu có hai thanh kim loại nhọn đặt song song, dài 4,5cm, phần đầu kim loại nối với đầu mũi lao.

02 (Hai) cuộn băng dính màu đen.

01 (một) quần gió màu đen, mặt trước ống quần bên trái có chữ “ERKE”.

01 (một) đôi giày vải màu nâu, cỡ giày 42, mặt trên của 02 chiếc giày có chữ “COLLETION, FASHION”.

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 25/7/2017 của Chi cục THADS huyện Thuận Thành)

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;.
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu